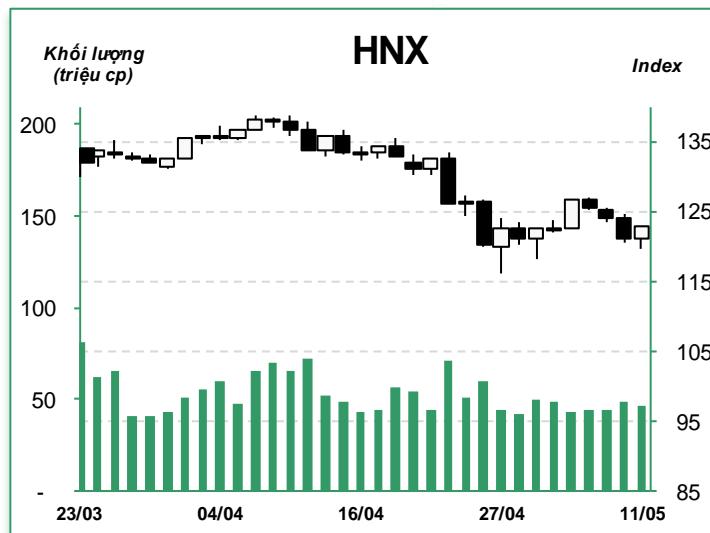
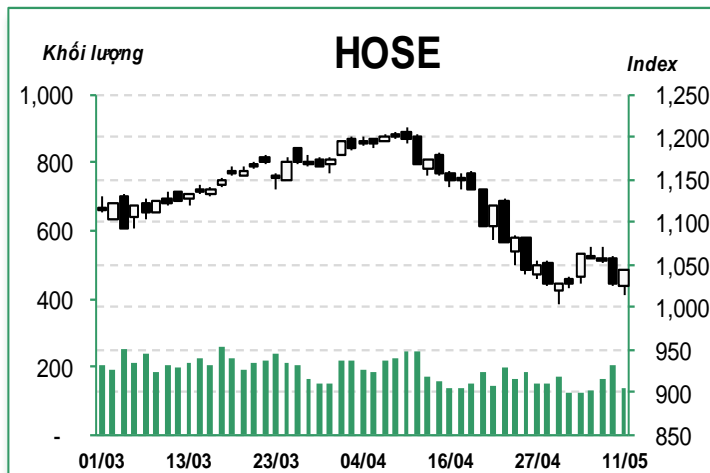


Tổng quan thị trường

11/5/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,044.85	1.55%	1,030.79	1.09%	122.77	1.50%
Cuối tuần trước	1,026.80	1.76%	1,010.89	1.97%	122.57	0.16%
Trung bình 20 ngày	1,087.02	-3.88%	1,066.38	-3.34%	127.37	-3.61%
Tổng KLGD (triệu cp)	146.81	-44.60%	68.46	-21.47%	53.81	7.09%
KLGD khớp lệnh	134.82	-34.22%	62.19	-15.29%	45.97	-6.05%
Trung bình 20 ngày	161.53	-16.53%	62.20	-0.01%	50.14	-8.30%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	4,107.49	-38.59%	2,706.11	-28.54%	631.15	-12.84%
GTGD khớp lệnh	3,450.31	-13.01%	2,220.62	-12.38%	527.17	-24.10%
Trung bình 20 ngày	4,739.66	-13.34%	2,920.24	-7.33%	774.45	-18.50%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	143	43%	19	63%	92	39%
Số mã giảm	125	38%	9	30%	76	32%
Số mã đứng giá	61	19%	2	7%	67	29%



Phiên giao dịch ngày 11/5 là một phiên giao dịch đầy cảm xúc khi chỉ số sụt giảm vào phiên sáng sau đó đảo chiều tăng điểm ngoạn mục vào phiên chiều kết thúc một tuần giao dịch sóng gió. Tiếp nối đà giảm mạnh của phiên hôm trước, chỉ số mở cửa dưới mốc tham chiếu và tiếp tục giảm điểm mạnh, đà giảm điểm đã lan ra toàn thị trường. Tuy nhiên kể từ cuối phiên sáng, lực mua xuất hiện ở nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn đã dẫn dắt thị trường tăng điểm trở lên. Kết thúc phiên giao dịch, thị trường đóng cửa hồi phục, tuy nhiên thanh khoản chưa được cải thiện.

Chốt phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức 1044.85 điểm (+1.55%), KLGD khớp lệnh đạt 134.82 triệu cổ phiếu (-34.22%), tương đương 3,450.31 tỷ đồng giá trị (-13.01%).

Nhóm ngân hàng là nhóm dẫn đầu đà tăng khi toàn bộ các cổ phiếu ngân hàng trên sàn HOSE đều tăng điểm tốt, tiêu biểu là các mã CTG (+5.0%), BID (+4.0%) và VCB (+2.5%). Hưởng lợi từ giá dầu hồi phục, GAS (+5.8%) tăng điểm là tác nhân đóng góp đáng kể cho sắc xanh của thị trường. Giá dầu liên tục phục hồi từ căng thẳng chính trị Mỹ - Iran, thị trường chung cũng đang hưởng lợi ngắn hạn từ thông tin này. Nhóm bất động sản cũng tăng mạnh trong ngày hôm nay, đóng góp lớn vào đà tăng của thị trường là các mã NLG (+4.0%), VIC (+2.9%) và VRE (+1.3%).

Sau phiên mua ròng chủ yếu từ giao dịch thỏa thuận, khối ngoại quay lại bán ròng trên sàn HOSE trong phiên giao dịch cuối tuần đạt giá trị 202.6 tỷ đồng (-118%), tập trung vào các mã VIC (-40.6 tỷ), VNM (-31.9 tỷ) và SSI (-27.9 tỷ). Nhà đầu tư nước ngoài mua vào HCM (+16.0 tỷ), VCI (+8.1 tỷ) và ROS (+5.3 tỷ).

Cùng diễn biến, sàn giao dịch Hà Nội đã có một phiên phục hồi tốt sau chuỗi phiên giao dịch giảm điểm mạnh. HNX-Index đóng cửa tăng mạnh tại mốc 122.77 điểm (+1.50%), KLGD

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
NVL	4,473.2	242.78
SAB	450.0	105.30
VIC	787.0	94.93
VNG	920.6	12.89
VNM	52.0	9.31
MSN	90.0	8.42
VRE	147.0	6.69
VCB	125.0	6.63
VPB	130.0	6.11
SAM	660.0	5.28
HNX		
IVS	4,622.6	58.25
TTB	1,997.1	30.95
RCL	161.1	3.71
API	130.0	2.93
VTH	205.0	2.46
NDN	100.0	1.89
QNC	381.5	1.53
DC4	101.8	0.98
ACB	20.0	0.92
NFC	19.9	0.16

khớp lệnh đạt 45.97 triệu cổ phiếu (-6.05%), tương đương 527.17 tỷ đồng giá trị (-24.1%).

Tương tự như sàn HOSE, HNX-Index tăng điểm nhờ lực hỗ trợ đến từ dòng ngân hàng khi ACB (+3.8%) tăng điểm mạnh. Nhóm ngành vật liệu xây dựng cũng có phiên tăng điểm tốt, góp phần vào sắc xanh của thị trường là các mã VIT (+4.5%), VCS (+1.3%) và VGC (+1.2%). Ở chiều ngược lại, nhóm Bảo hiểm tiếp tục thể hiện sự ngược pha với thị trường khi giảm điểm mạnh trong ngày thị trường hồi phục với PTI (-5.2%) và PVI (-0.3%).

Nhà đầu tư nước ngoài tăng cường bán ròng trong ngày hôm nay với giá trị 33.5 tỷ đồng (+495%), chủ yếu bán ra các mã ACB (-15.9 tỷ), VGC (-11.8 tỷ) và RCL (-3.7 tỷ). Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng thấp các mã MAS (+0.4 tỷ), INN (+0.3 tỷ) và BVS (+0.2 tỷ)

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm trở lại. Khối lượng giao dịch suy giảm và duy trì dưới bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang khá thận trọng và đứng ngoài thị trường. Không những vậy, xu hướng chính của chỉ số vẫn là điều chỉnh, khi chỉ số đang duy trì đóng cửa dưới MA20 và 50, kèm theo chỉ báo ADX nằm trên vùng 31 và đường +DI nằm dưới -DI cho tín hiệu xác nhận xu hướng điều chỉnh hiện tại, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật, chỉ số có thể sớm quay trở lại đi xuống thử thách ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.000 điểm trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số có phiên đi lên trở lại nhưng vẫn duy trì đóng cửa dưới MA20, cho thấy xu hướng điều chỉnh vẫn còn, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật, chỉ số có thể sớm đi xuống trở lại thử thách ngưỡng hỗ trợ 120.3 điểm (Fib 38.2). Nhìn chung, phiên tăng điểm 11/5 có thể chỉ mang tính hồi kỹ thuật, xu hướng chính của thị trường có thể vẫn là điều chỉnh. Do đó, nhà đầu tư nên cân nhắc tận dụng những nhịp hồi phục kỹ thuật để hạ tỷ trọng danh mục về mức hợp lý.

Thống kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VND	25.3	2,888.3	7.0%
LBM	33.8	1.4	7.0%
OPC	56.1	1.4	6.9%
HAP	3.8	129.2	6.7%
LAF	7.8	0.0	6.5%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FDC	21.4	0.2	-7.0%
VTB	17.5	1.3	-6.9%
LHG	21.8	758.4	-6.8%
GTA	15.1	5.0	-6.8%
VAF	9.7	4.8	-6.7%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
CTG	29.4	248.6	5.0%
VCB	57.9	221.8	2.5%
SBT	17.9	193.8	3.8%
VNM	178.0	180.3	-1.1%
SSI	34.6	170.5	0.9%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SBT	17.9	11,247.2	3.8%
CTG	29.4	8,676.6	5.0%
ASM	13.8	5,126.0	4.2%
SSI	34.6	5,007.3	0.9%
STB	13.1	5,002.8	1.6%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HKB	2.2	278.2	10.0%
VCR	3.3	34.5	10.0%
PVV	1.1	31.0	10.0%
LTC	4.4	5.8	10.0%
VC9	11.0	3.0	10.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KHL	0.3	21.3	-25.0%
KSK	0.7	92.0	-12.5%
SGO	0.9	68.6	-10.0%
MHL	5.4	0.1	-10.0%
DHP	11.8	9.0	-9.9%

Top 5 giá trị

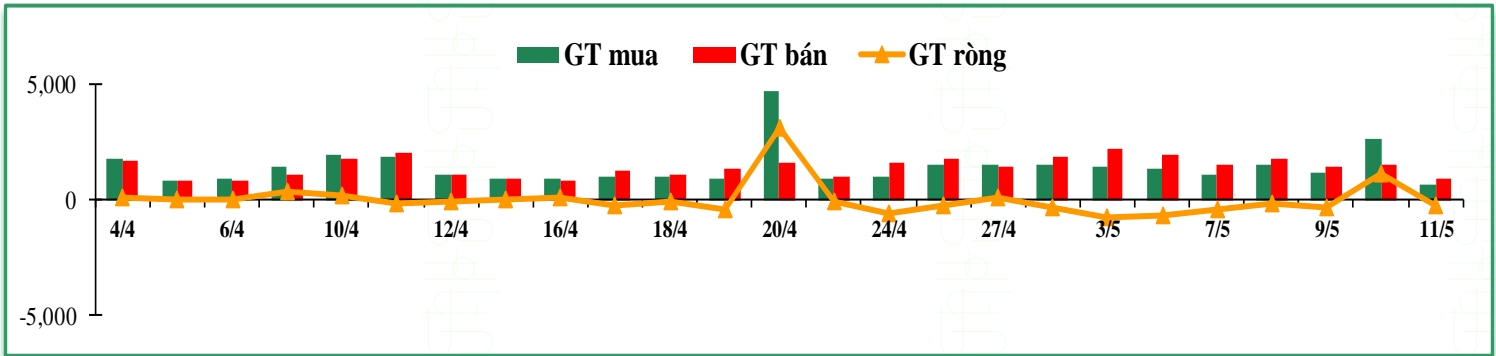
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	44.0	168.5	3.8%
SHB	10.6	79.0	0.0%
PVS	18.5	35.7	-0.5%
VGC	24.4	34.9	1.2%
VCS	114.0	27.5	1.3%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	10.6	7,512.6	0.0%
ACB	44.0	3,944.1	3.8%
BII	0.7	3,642.8	0.0%
DST	5.1	3,520.5	6.3%
PVS	18.5	1,918.9	-0.5%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	636.1	18.4%	838.7	24.3%	-202.6
HNX	13.4	2.5%	46.9	8.9%	-33.5
Tổng số	649.5		885.6		-236.0



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	124.0	124.9	2.9%
VNM	178.0	121.3	-1.1%
SAB	236.0	107.5	0.9%
VCB	57.9	42.2	2.5%
GAS	111.1	42.2	5.8%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	124.0	165.5	2.9%
VNM	178.0	153.2	-1.1%
SAB	236.0	106.4	0.9%
VCB	57.9	55.8	2.5%
SSI	34.6	49.4	0.9%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HCM	68.0	16.0	1.3%
VCI	102.0	8.1	0.0%
ROS	80.5	5.3	-1.7%
BID	34.0	4.7	4.0%
DXG	33.5	4.0	1.5%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	24.4	9.2	1.2%
SHB	10.6	1.0	0.0%
MAS	56.5	0.5	1.1%
PMC	54.5	0.4	1.5%
PLC	18.6	0.4	-2.1%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	24.4	21.1	1.2%
ACB	44.0	15.9	3.8%
RCL	21.0	3.7	0.0%
PMC	54.5	2.2	1.5%
PVS	18.5	1.9	-0.5%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MAS	56.5	0.4	1.1%
INN	57.5	0.3	-4.2%
BVS	19.4	0.2	0.5%
HMH	11.5	0.2	1.8%
MKV	11.8	0.1	0.0%

Tin trong nước

4 tháng đầu năm xuất siêu gần 3,9 tỷ USD

Như vậy, tính đến ngày 30/4, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam tăng gần 12 tỷ USD so với 4 tháng đầu năm 2017.

Báo cáo mới nhất của Tổng cục Hải quan cho biết tính đến hết tháng 4 năm 2018, tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đạt 73,89 tỷ USD, tăng 19,2%, tương ứng tăng 11,89 tỷ USD so với cùng kỳ năm 2017.

Trong số 10 nhóm hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất, điện thoại và linh kiện dẫn đầu, đạt 16,08 tỷ USD. Mặt hàng này cũng có sự tăng trưởng lớn nhất khi tăng tới gần 4 tỷ USD so với cùng kỳ năm 2017.

Nhóm hàng dệt may, máy tính và linh kiện có đều kim ngạch xuất khẩu 4 tháng khoảng 8,5 tỷ USD. Tiếp theo là nhóm máy móc, thiết bị, giày dép, phương tiện vận tải... Đứng thứ 10 là nhóm hàng cà phê, nhóm này vẫn có mức kim ngạch xuất khẩu tương đương cùng kỳ năm 2017 với 1,33 tỷ USD.

Tổng cục Hải quan cũng cho biết, tổng kim ngạch xuất khẩu trong 4 tháng/2018 của nhóm các doanh nghiệp FDI ở mức 52,44 tỷ USD, tăng 19,4% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 71% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước.

Về nhập khẩu, đến hết tháng 4/2018, tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước đạt hơn 70 tỷ USD, tăng 9,5% (tương ứng tăng 6,06 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2017.

Các nhóm máy tính, máy móc, điện thoại và linh kiện vẫn dẫn đầu hàng hóa nhập khẩu về Việt Nam 4 tháng đầu năm 2018. Tiếp theo các các nhóm nguyên liệu cho ngành vải, sắt thép, xăng dầu, chất dẻo...

Các doanh nghiệp FDI nhập khẩu về Việt Nam 41,48 tỷ USD, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 59,3% tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước.

Như vậy, theo tính toán của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước trong 4 tháng tính từ đầu năm 2018 đạt 143,89 tỷ USD, tăng 14,3%, tương ứng tăng 17,95 tỷ USD.

Thặng dư thương mại của cả nước trong 4 tháng đầu năm ở mức gần 3,9 tỷ USD.

Nét mới trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ quý I

Tính đến hiện tại, mới có một vài doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ lớn công bố kết quả kinh doanh quý I/2018 và nhìn chung đều khả quan. Với việc Top 5 doanh nghiệp bảo hiểm dẫn đầu chiếm khoảng 70% thị phần, bức tranh chung của thị trường phi nhân thọ quý đầu năm có nhiều nét vẽ mới.

Báo cáo kết quả kinh doanh quý I/2018 (trước soát xét) của Tập đoàn Bảo Việt (BVH) cho thấy, Bảo hiểm Bảo Việt - công ty con hoạt động trong lĩnh vực phi nhân thọ của BVH - ước đạt 2.783 tỷ đồng tổng doanh thu, tăng 31% so với cùng kỳ 2017; lợi nhuận sau thuế hoàn thành 20,9% kế hoạch cả năm.

Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng 31,7% so với cùng kỳ; doanh thu từ hoạt động tài chính tăng 18,8% và đạt 37,9% kế hoạch năm. Với kết quả này, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục khẳng định vị trí dẫn đầu thị phần thị trường phi nhân thọ Việt Nam, nhất là trong mảng bảo hiểm cá nhân và hộ gia đình.

Bảo hiểm PVI cho biết, kết thúc quý I/2018, Công ty đạt hơn 2.300 tỷ đồng doanh thu, tăng 14% so với cùng kỳ 2017, hoàn thành 115% kế hoạch quý và 27% kế hoạch cả năm. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng 15,5% so với cùng kỳ 2017.

"3 tháng đầu năm, khối bán lẻ tiếp tục tăng trưởng tốt, doanh thu từ các đơn vị thành viên tăng 16% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ trọng doanh thu bán lẻ tăng, các dự án trong lĩnh vực công nghiệp được đẩy mạnh...", thông tin từ Bảo hiểm PVI cho hay.

Tại Bảo hiểm Bảo Minh, kết thúc quý I/2018, Bảo Minh đạt tổng doanh thu 981,5 tỷ đồng, tăng hơn 16% so với cùng kỳ 2017, trong đó phí bảo hiểm gốc là 891,4 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế quý I/2018 đạt trên 84 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 67,88 tỷ đồng, tăng 63% cùng kỳ 2017.

Ông Lê Văn Thành, Tổng giám đốc Bảo Minh cho biết, doanh thu và lợi nhuận quý I/2018 cùng tăng trưởng cao một mặt là do Công ty thay đổi phương pháp tính dự phòng phí trong kỳ (cùng kỳ năm trước áp dụng phương pháp dự phòng toán học đối với loại hình bảo hiểm tử kỳ).

Tin doanh nghiệp niêm yết

HSG chốt quyền cổ tức cổ phiếu tỷ lệ 10%

Công ty cổ phần Tập đoàn Hoa Sen (HOSE: HSG) vừa thông báo ngày 1/6 là ngày đăng ký cuối cùng thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu niên độ tài chính 2016-2017 với tỷ lệ phát hành 10%.

Theo đó, HSG dự kiến sẽ phát hành thêm gần 35 triệu cổ phiếu mới để chi trả cho cổ đông. Hoa Sen có gần 350 triệu cổ phiếu đang lưu hành, sau phát hành vốn điều lệ của HSG dự kiến tăng thành 3.850 tỷ đồng.

Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 350 tỷ đồng lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 30/9/2017 theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán.

Chủ tịch APS đăng ký mua thêm 5 triệu cổ phiếu

Ông Nguyễn Đỗ Lăng – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Chứng khoán châu Á – Thái Bình Dương (HNX: APS) vừa đăng ký mua vào 5 triệu cổ phiếu APS.

Trước giao dịch, ông Lăng nắm giữ gần 2,2 triệu cổ phiếu. Nếu giao dịch thành công toàn bộ số cổ phần trên, Chủ tịch APS sẽ tăng nắm giữ lên 7,2 triệu cổ phiếu, chiếm 18,38% vốn điều lệ.

Ngày bắt đầu giao dịch dự kiến từ 14/5 và thời gian kết thúc là 8/6.

FECON dự kiến tăng trưởng trên 50% so với cùng kỳ trong quý II/2018

Kết thúc quý I/2018, Công ty cổ phần FECON (FCN - HOSE) đã đạt mức tăng trưởng trên kỳ vọng với doanh thu đạt hơn 420 tỷ đồng, lợi nhuận 30 tỷ đồng, tăng lần lượt 43% và 40% so với cùng kỳ năm 2017.

HDC chỉ mua được 11% số lượng cổ phiếu quỹ đăng ký mua

CTCP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu - Hodeco (HDC) vừa công bố kết quả mua cổ phiếu quỹ.

Theo đó, công ty chỉ mua được thành công 475.000 cổ phiếu quỹ trong tổng số 4 triệu cổ phiếu đăng ký mua lại, tương đương hơn 11%. Nguyên nhân là do giá cổ phiếu thường xuyên cao hơn 17.000 đồng/cp trong khoảng thời gian công ty đăng ký mua (10/4-9/5/2018).

HDBank phát hành 5.000 tỷ đồng trái phiếu, bổ nhiệm Phó tổng giám đốc

HDBank sẽ triển khai phát hành 5.000 tỷ đồng trái phiếu trung dài hạn và thành lập nhiều chi nhánh Thái Bình, Tam Kỳ, Tân Châu.

Ngân hàng đặt mục tiêu 2018 lợi nhuận trước thuế 3.921 tỷ đồng, tăng trưởng 62%. Tổng tài sản cuối năm 2018 dự kiến 242.865 tỷ đồng, tăng 28%. Tổng huy động 222.184 tỷ đồng, tăng 30%. Tỷ lệ nợ xấu dưới 2%.

Kết thúc quý I, lợi nhuận hợp nhất của HDBank đạt 1.045 tỷ đồng, trong đó HDBank riêng lẻ đạt 851 tỷ đồng, tăng 201,8% so với cùng kỳ năm trước và đạt 27,5% kế hoạch 2018. ROA đạt 1,5%; ROE đạt 19,2%. Nợ xấu được kiểm soát chặt ở mức rất thấp, chỉ chiếm 1,22%

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	FPT	Mua	14/5/2018	59.5	59.5	0.0%	64.0	58.0	8%	-3%	Xu hướng phục hồi trở lại

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	SKG	Mua	10/5/2018	25.2	25.5	-1.2%	28.3	24.2	11%	-5%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
NT2 (New)	HOSE	31,400	33,800	9/5/2018	816	2,835	16,653	17%	8%	11.9	2.0	30%
ANV (New)	HOSE	23,700	24,333	7/5/2018	218	1,755	11,268	16%	7%	13.9	2.2	N/A
STK (New)	HOSE	16,500	20,500	7/5/2018	135	1,905	12,940	15%	6%	11.0	1.6	N/A
IDI (New)	HOSE	13,750	15,563	20/4/2018	377	2,106	15,089	16%	6%	7.4	1.0	N/A
PVT (New)	HOSE	17,800	26,000	12/4/2018	522	1,856	13,958	14%	14%	14.0	1.9	N/A
VHC	HOSE	57,000	75,798	29/03/2018	648	7,012	43,690	20%	12%	10.8	1.7	20%
NLG	HOSE	33,900	39,000	30/03/2018	584	3,100	21,210	9%	21%	12.6	1.8	N/A
PLX	HOSE	64,000	92,400	30/03/2018	4,867	4,200	15,548	23%	7%	22.0	5.6	N/A
PVD	HOSE	15,100	20,200	21/03/2018	(272)	(710)	33,703	-2%	-1%	N/A	1	N/A
PNJ	HOSE	183,000	176,000	8/2/2018	906	8,384	33,322	22%	16%	19	5	N/A
DHA	HNX	28,650	39,202	2/2/2018	70	4,612	28,170	16%	15%	9	1	25%
BMP	HOSE	52,500	86,800	3/1/2018	475	5,808	33,307	18%	15%	15	3	N/A
HPG	HOSE	55,700	71,800	2/28/2018	9,089	6,045	21,047	28%	17%	12	2	30%
KDF	UPCOM	42,000	73,000	1/26/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
BSR	UPCOM	20,600	27,343	1/26/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
HVN	UPCOM	37,900	46,300	1/9/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
HUT	HNX	7,100	15,408	12/27/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD	UPCOM	47,900	61,168	12/28/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME	HOSE	82,200	103,340	12/18/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.